Kinh Saṅgārava (Saṅgārava Sutta)

Kinh Trung Bộ (VNC PHVN, 2020)

100. KINH SANGARAVA (Sangarava Suttd)1

473. Như vầy tôi nghe. Một thời? Thế Tôn du hành trong nước Kosala với đại chúng Tỷ-kheo. Lúc bấy giờ, một nữ Bà-la-môn tên Dhãnanjãnĩ (Đa-na-xa-ni) trú ở Candalakappa (Đan-đạt-la-kiếp-ba)23có lòng tín thành Phật9 Pháp và Tăng. Rồi nữ Bà-la-môn Dhananjam sau khi bị trượt chân,3 thốt lên ba lần cảm hứng ngữ: "Đảnh lễ đức Thế T6n, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác! Đảnh lễ đức Thế Tôn5 bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác! Đảnh lễ đức The Tôn, bậc A4a-hán Chánh Đang Giác!" Lúc bây giờ, thanh niên Bà-la-môn tên Sangãrava trú ở Candalakappa, tinh thông ba tập Veda với danh nghĩa, lễ nghi, ngữ nguyên, chú giải và lịch sử truyền thống là thứ năm; thông hiểu ngữ pháp và văn phạm; biệt tài về Thuận thế luận (Tự nhiên học) và tướng của vị Đại nhân. Thanh niên Bà-la-môn Sangãrava nghe nữ Bà-la-môn Dhãnafíjãnĩ nói như vậy, sau khi nghe? liền nói với nữ Bà- la-môn Dhanafijam: Nữ Bà-la-môn Dhanafijam này thật là hạ liệt! Nữ Bà-la-môn Dhãnanjãnĩ này thật là suy đồi! Vì rằng? trong khi các Bà-la-môn đang còn sống lại nói lời tán thán Sa-môn trọc đầu ấy. Này Hiền giả thân mến,4 có phải Hiền giả chưa biết đến Giới đức và Tuệ đức5 của Như Lai? Này Hiền giả thân mến, nếu Hiền giả biết đến Giới đức và Tuệ đức của Như Lai, tôi nghĩ rằng, này Hiền giả than mến, Hiền giả sẽ không nghĩ rằng Thế Tôn đáng bị mạ lỵ5 đáng bị mắng nhiếc. Vậy thưa bà5 khi nào Sa-môn Gotama đến tại Candalakappa, bà hãy báo tin cho tôi biết. Thưa vâng? Hiền giả. Nữ Bà-la-môn Dhãnaṇiãnĩ vâng đáp thanh niên Bà-la-môn Saŏgãrava.

1 Xem M. I. 16, 118, 160, 237; II. 91, Miln. 235. Tham chiếu: Tăng thượng tầm kỉnh (7.01. 0026.101. 0588a03). Có 6 Kỉnh Sangãrava khác được đề cập trong DPPN, nhimg không chắc tất cả đêu chỉ cho Sangãrava của kinh này. 2 Đây là một làng nhỏ. 3 Bản chính viết upakkhalỉtvã có nghĩa là trượt chân hay vấp phải. s. I. 160 viết upakkamỉtvã nghĩa là đã đến hoặc đi thẳng đến. ÀM. III. 451 viot pakkhalỉtvã có nghía là ma chân. 4 Bhadramukha. Như M. II. 53. 5 Sĩlapannãna. NhưD. I. 124.

pháp ây, tự nhận răng vê căn bản Phạm hạnh, họ đã chứng đạt ngay trong hiện tại thông trí và cứu cánh bỉ ngạn nhờ thượng trí, Ta là một trong những vị ấy. 475. Ở đây510 này Bharadvaja, thuở xưa, khi Ta chưa chứng đạt Chánh Đẳng Giác, còn là Bô-tát, Ta suy nghĩ như sau: uĐời sông tại gia chật hẹp, nhiêm đây bụi đời; đời sống xuất gia phóng khoáng như hư không. Thật không dễ gì sống tại gia, có thể sống đời sống Phạm hạnh hoàn toàn viên mãn? hoàn toàn thanh tịnh, trắng bạch như vỏ ốc. Vậy Ta hãy cạo bỏ râu tóc, khoác áo cà-sa, xuất gia5 từ bỏ gia dinh, sống không gia dinh." Này Bhãradvãja5 và Ta, sau một thời gian, khi Ta còn trẻ, niên thiếu, tóc đen nhánh, đầy đủ huyết khí của tuổi thanh xuân, trong thời vàng son cuộc đời? mặc dầu cha mẹ không bằng lòng? nước mắt đầy mặt? than khóc, Ta cạo bỏ râu t6c, đắp áo cà-sa, xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Ta xuất gia như vậy, một người đi tìm cái gì chí

thiện, tìm cầu vô thượng tôi thăng an tịnh đạo lộ. Ta đên chô AỊãra Kãlãma ở5 khi đên xong liên thưa với AỊãra Kãlãma: "Hiên giả Kãlãma, tôi muôn sông Phạm hạnh trong Pháp và Luật này.” Này Bhãradvậja, được nghe nói vậy, ÃỊãra Kãlãma nói với Ta: uNày Tôn giả5 hãy sống [và an trú]. Pháp này là như vậy, khiến kẻ có trí, không bao lâu như vị Bổn sư của mình [chỉ dạy], tự tri, tự chứng, tự đạt và an trú.55 Này Bhãradvậja? và không bao lâu Ta đã thông suôt pháp ây một cách mau chóng. Và này Bhãradvãja5 cho đến vấn đề khua môi và vấn đề phát ngôn mà nói, thời Ta nói giáo lý của kẻ trí và giáo lý của bậc Trưởng lão (Thượng tọa), và Ta tự cho rằng Ta như kẻ khác cũng vậy5 Ta biết và Ta thấy. Này Bhãradvãja? Ta suy nghĩ như sau: 66ÃỊãra Kãlãma tuyên bố pháp này không phải chỉ vì lòng tin: 'Sau khi tự tri, tự chứng, tự đạt, Ta mới an trú/ Chắc chắn ÃỊãra Kãlãma biết pháp này5 thấy pháp này rồi mới an trú?5 Này Bharadvaja, rồi Ta đi đến chỗ ÃỊãra Kãlãma ở; sau khi đến5 Ta nói với ÃỊãra Kãlăma: "Hiền giả Kãlãma, cho đến mức độ nào, Ngài tự tri, tự chứng, tự dạt, và tuyên bố pháp ny?" Này Bhãradvậja? được nói vậy, ÃỊâra Kãlãma tuyên bố về Vô sở hữu xứ. Rồi này Bhãradvậja9 Ta suy nghĩ: "Không phải chỉ có ÃỊãra Kãlãma có lòng tin, Ta cũng có lòng tin. Không phải chỉ có ÃỊãra Kãlãma mới có tinh tấn, Ta cũng có tinh tấn. Không phải chỉ có ÃỊãra Kãlãma mới có niệm, Ta cũng có niệm. Không phải chỉ có ÃỊãra Kãlãma mới có định, Ta cũng có định. Không phải chỉ có ÃỊãra Kãlãma mới có tuệ, Ta cũng có tuệ. Vậy Ta hãy cô găng chứng cho được pháp mà AỊãra Kãlãma tuyên bố: 6Sau khi tự tri, tự chứng, tự dạt, Ta an trú.5 Rồi này Bhãradvặja? không bao lâu sau khi tự tri, tự chứng, tự đạt pháp ấy một cách mau chóng, Ta an trú. Rồi này Bhãradvãja5 Ta đi đến chỗ ÃỊãra Kãlãma ở; sau khi đến, Ta nói với ÃỊãra Kãlãma: “Này Hiền giả Kãlãma, có phải Hiền giả đã tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố pháp này đến mức độ như v^y?” “Vâng, Hiền giả, tôi đã tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố pháp này đến mức độ như vay.”

10 Như MI. 240.

“Này Hiền giả, tôi cũng tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố pháp này đến mức độ như vay." "Thật lợi ích thay cho chúng tôi! Thật khéo lợi ích thay cho chúng tôi, khi chúng tôi được thấy một đồng Phạm hạnh như Tôn giả! Pháp mà tôi tự tri, tự chứng, tự đạt, và tuyên bố5 chính pháp ấy Hiền giả tự tri, tự chứng, tự đạt và an trú; pháp mà Hiền giả tự tri, tự chứng, tự đạt và an trú, chính pháp ấy tôi tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố; pháp mà tôi biết, chính pháp ấy Hiền giả biết; pháp mà Hiền giả biết, chính pháp ấy tôi biết. Tôi như thế nào, Hiền giả là như vậy; Hiền giả như thế nào? tôi là như vậy. Nay hãy đến đây, Hiền giả, hai chúng ta hãy chăm sóc hội chúng nay!^ Như vậy này Bhãradvậja9 ÃỊãra Kãlãma là Đạo sư của Ta, lại đặt Ta, đệ tử của vị ấy, ngang hàng với mình, và tôn sùng Ta với sự tôn sùng tối thượng. Này Bhãradvãja? rồi Ta tự suy nghĩ: “Pháp này không hướng đến yểm ly, không hướng đến ly tham, không hướng đến đoạn diệt, không hướng đến an tịnh? không hướng đến thượng trí, không hướng đến giác ngộ, không hướng đến Niết- bàn, mà chỉ đưa đến sự chứng đạt Vô sở hữu xứ.,, Như vậy này Bhãradvãja5 Ta không tôn kính pháp này, và từ bỏ pháp ấy, Ta bỏ đi. 476. Rồi này

Bhãradvậja, Ta, kẻ đi tìm cái gì chí thiện, tìm cầu vô thượng tối thắng an tịnh đạo lộ. Ta đi đến chỗ Uddaka Rãmaputta, khi đến xong Ta nói với Uddaka Rãmaputta: "Hiền gi,tôi muốn sống Phạm hạnh trong Pháp và Luật này." Được nghe nói vậy, này Bhâradvậja? Uddaka Rãmaputta nói với Ta: uNày Tôn giả5 hãy sốnệ [và an trú]. Pháp này là như vậy? khiến người có trí không bao lâu như vị Bôn sư của mình [chỉ dạy] tự tri, tự chứng, tự đạt và an trú.” Này Bhãradvãia, Ta đã thông suốt pháp ấy một cách mau chóng. Và này Bhãradvãja? cho đến vân đê khua môi và vân đê phát ngôn mà nói, thời Ta nói giáo lý của kẻ trí, và giáo lý của bậc Trưởng lão (Thượng tọa), và Ta tự cho rằng: Ta như người khác cũng vậy, Ta biết và Ta thấy. Này Bhãradvậja, Ta suy nghĩ như sau: íaRãma tuyên bố pháp này không phải vì lòng tin: 'Sau khi tự tri, tự chứng, tự đạt5 Ta mới an trú.' Chắc chắn Rãma thấy pháp này, biết pháp này, rồi mới an trú.55 Này Bhãradvậja, rồi Ta đi đến chỗ Uddaka Rãmaputta ở; sau khi đến? Ta nói với Ưddaka Rãmaputta: "Hiền giả Rãma, cho đến mức độ nào, Ngài tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố pháp nAy?” Này Bhâradvãja5 được nghe nói vậy5 Ưddaka Rãmaputta tuyên bố về Phi tưởng phi phi tưởng xứ. Rồi này Bhãradvãja? Ta suy nghĩ: "Không phải chỉ có Rãma mới có lòng tin. Ta cũng có lòng tin. Không phải chỉ có Rãma mới có tinh tấn, Ta cũng có tinh tấn. Không phải chỉ có Rãma mới có niệm, Ta cũng có niệm. Không phải chỉ có Rãma mới có định5 Ta cũng có định. Không phải chỉ có Rãma mới có tuệ, Ta cũng có tuệ. Vậy Ta hãy cố gắng chứng cho được pháp mà Rãma tuyên bố: 6Sau khi tự tri, tự chứng, tự đạt, Ta an trú"' Rồi này Bhãradvãja, không bao lâu sau khi tự tri, tự chứng, tự đạt pháp ấy một cách mau ch6ng, Ta an trú. Rồi này Bhãradvãja, Ta đi đến chỗ Ưddaka Rãmaputta ở; sau khi đên, Ta nói với ưddaka Rãmaputta:

100. KINH SANGÃRAVA 785

"Này Hiền giả Rãma, có phải Hiền giả đã tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố pháp này đến mức độ như vậy?” "Vâng Hiền giả5 tôi đã tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố pháp này đến mức độ như vỊy?” "Này Hiền giả, tôi cũng đã tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố pháp này đến mức độ như v^y." "Thật lợi ích thay cho chúng tôi! Thật khéo lợi ích thay cho chúng tôi, khi chúng tôi được thấy một đồng Phạm hạnh như Tôn giả! Pháp mà tôi tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố? chính pháp ấy Hiền giả tự tri, tự chứng, tự đạt và an trú; pháp mà Hiền giả tự tri5 tự chứng, tự đạt và an trú, chính pháp ấy tôi tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố; pháp mà tôi biết, chính pháp ấy Hiền giả biết; pháp mà Hiền giả biết, chính pháp ấy tôi biết. Tôi như thế nào, Hiền giả là như vậy; Hiền giả như thế nào, tôi là như vậy. Nay hãy đến dây, Hiền giả, hai chúng ta hãy chăm sóc hội chúng nay!99 Như vậy? này Bhãradvặja5 Uddaka Rãmaputta là Đạo sư của Ta, lại đặt Ta, đệ tử của vị ấy, ngang hàng với mình, và tôn sùng Ta với sự tôn sùng tối thượng. Này Bhãradvãja5 rồi Ta suy nghĩ: “Pháp này không hướng đến yểm ly, không hướng đến ly tham, không hướng đến đoạn diệt, không hướng đến an tịnh, không hướng đên thượng trí5 không hướng đên giác ngộ5 không hướng đên Niết-bàn5 mà chỉ đưa đến sự chứng đạt Phi tưởng phi phi tưởng xứ." Như vậy, này Bhãradvãja? Ta không tôn kính pháp ấy và từ bỏ pháp ấy, Ta bỏ đi. 477. Này Bhãradvậja5 Ta, kẻ đi tìm cái gì chí thiện5 tìm cầu vô thượng tối thắng an tịnh đạo lộ, tuần tự du hành tại nước Magadha (Ma-kiệt-đà) và đến tại tụ lạc Ưruvelã (ưu-lâu-tần-loa). Tại dây, Ta thấy một địa điểm

khả ái, một khóm rừng thoải mái, có con sông trong sáng chảy gần, với một chỗ lội qua dễ dàng khả ái, và xung quanh có làng mạc bao bọc dễ dàng đi khất thực. Này Bhãradvãja5 rồi Ta tự nghĩ: "Thật là một địa điểm khả ái, một khóm rừng thoải mái, có con sông trong sáng chảy gần, với một chỗ lội qua dễ dàng khả ái, và xung quanh có làng mạc bao bọc dễ dàng đi khất thực. Thật là một chỗ vừa đủ cho một thiện nam tò tha thiết tinh càn có thể tinh tấn." Và này Bhãradvãja9 Ta ngồi xuống tại chỗ ấy và nghĩ: "That là vừa đủ để tinh tấn.,, Rồi này Bhãradvậja? ba ví dụ khởi lên nơi Ta, vi diệu9 từ trước chưa từng được nghe. Này Bhãradvãja? ví như có một khúc cây đẫm ướt, đầy nhựa sống và đặt trong nước. Có một người đến, cầm dụng cụ làm lửa với ý nghĩ: “Ta sẽ nhen lửa, hơi nóng sẽ hiện ra.” Này Bhãradvặja? ông nghĩ thế nào? Người ấy lấy khúc cây đẫm ướt5 đầy nhựa sống đặt trong nước ấy, rồi cọ xát với dụng cụ làm lửa thì có thể nhen lửa, khiến hơi nóng hiện ra được không? -Thưa không, Tôn giả Gotama. Vì sao vậy? Này Tôn giả Gotama, vì cành cây ấy đẫm ướt, đầy nhựa sống lại bị ngâm trong nước, nên người ấy chỉ bị mệt nhọc và bực bội.

Cũng vậy, này Bhãradvãja? những Sa-môn hay những Bà-la-môn sống không xả ly các dục về thân, những gì đối với chúng thuộc các dục như dục tham, dục ái, dục hôn ám, dục khát vọng, dục nhiệt não9 về nội tâm chưa được khéo đoạn trừ, chưa được khéo làm cho nhẹ bớt, nếu những Sa-môn hay Bà-la- môn này thình lình cảm thọ những cảm giác nhói đau, khổ đau, kịch liệt? khốc liệt, các vị ấy không có thể chứng được tri kiến Vô thượng Chánh đẳng giác, và nếu những Sa-môn hay Bà-la-môn này không thình lình cảm thọ những cảm giác nhói đau, khổ đau5 kịch liệt? khốc liệt, các vị ấy cũng không có thể chứng được tri kiến Vô thượng Chánh đẳng giác. Này Bhãradvãja? đó là ví dụ thứ nhất, vi diệu, từ trước chưa từng được nghe, được khởi lên nơi Ta. 478. Này Bhãradvãja? rồi một vỉ dụ thứ hai, vi diệu, từ trước chưa từng được nghe, được khởi lên nơi Ta. Này Bhãradvãja, ví như có một khúc cây đẫm ướt, đầy nhựa sống, được vớt khỏi nước5 được đặt trên đất khô. Có một người đến, cầm dụng cụ làm lửa với ý nghĩ: "Ta sẽ nhen lửa, hơi nóng sẽ hiện ra." Này Bhãradvãja5 ông nghĩ thế nào? Người ấy lấy khúc cây đẫm ướt, đầy nhựa sống, được vớt khỏi nước, được đặt trên đất khô ấy, rồi cọ xát với dụng cụ làm lửa, có thể nhen lửa, khiến hơi nóng hiện ra được không? -Thưa không, Tôn giả Gotama. Vì sao vậy? Này Tôn giả Gotama, VI khúc cây ấy đẫm ướt, đầy nhựa sống, dầu được vớt khỏi nước, được đặt trên đất khô, nên người ấy chỉ bị mệt nhọc và bực bội. Cũng vậy5 này Bhãradvãja, những Sa-môn hay Bà-la-môn sống không xả ly các dục về thân? những gì đối với các vị ấy thuộc các dục như dục tham, dục ái, dục hôn ám, dục khát vọng, dục nhiệt não, về nội tâm chưa được khéo đoạn trừ, chưa được khéo làm cho nhẹ bớt. Nếu những Sa-môn hay Bà-la-môn này thình lình cảm thọ những cảm giác nhói đau, khổ đau, kịch liệt, khốc liệt, các vị ấy không có thể chứng được tri kiến Vô thượng Chánh đẳng giác. Và nếu những Sa-môn hay Bà-la-môn này không thình lình cảm thọ những cảm giác nhói đau, khổ đau, kịch liệt, khốc liệt, các vị ấy cũng không có thể chứng được tri kiến Vô thượng Chánh đẳng giác. Này Bhãradvãja? đó là ví dụ thứ hai, vi diệu, từ trước chưa từng được nghe, được khởi lên nơi Ta. 479. Này Bharadvaja, rồi một ví dụ thứ ba, vi diệu, từ trước chưa từng

được nghe, được khởi lên nơi Ta. Này Bhãradvậja? ví như có một khúc cây khô5 không nhựa, được vớt khỏi nước? được đặt trên đất khô. Có một người đến cầm dụng cụ làm lửa với ý nghĩ: “Ta sẽ nhen lửa, hơi nóng sẽ hiện ra." Này Bhãradvặja? ông nghĩ thế nào? Người ấy lấy khúc cây khô? không nhựa, được vớt khỏi nước, được đặt trên đất khô5 rồi cọ xát với dụng cụ làm lửa, có thể nhen lửa, khiến hơi nóng hiện ra được không? -Thưa được, Tôn giả Gotama. Vì sao vậy? Này Tôn giả Gotama, vì khúc cây ấy khô, không nhựa, lại được vớt khỏi nước, được đặt trên đất khô. Cũng vậy, này Bhăradvãja5 những Sa-môn hay Bà-la-môn sống xả ly các

dục vê thân, những gì đôi với các vị ây thuộc các dục, như dục tham, dục ái, dục hôn ám5 dục khát vọng, dục nhiệt não, về nội tâm được khéo đoạn trừ. Nếu những Sa-môn hay Bà-la-môn này thình lình cảm thọ những cảm giác nhói đau, khô đau? kịch liệt, khốc liệt5 các vị ấy có thê chứng được tri kiên Vô thượng Chánh đẳng giác. Và nếu những Sa-môn hay Bà-la-môn này không thình lình cảm thọ những cảm giác khổ đau, kịch liệt, khôc liệt, các vị này cũng có thể chứng được tri kiến Vô thượng Chánh đẳng giác. Này Bhãradvậja9 đó là ví dụ thứ ba, vi diệu, từ trước chưa từng được nghe, được khởi lên nơi Ta. 480. Này Bhãradvãja? rồi Ta suy nghi: "Ta hãy nghiến răng, dán chặt lưỡi lên nóc họng, lấy tâm chế ngự tâm, nhiếp phục tâm, đánh bại tâm!,, Này Bhãradvậịa, rồi Ta nghiến răng, dán chặt lưỡi lên nóc họng, lấy tâm chế ngự tâm, nhiếp phục tâm, đánh bại tâm. Khi Ta đang nghiến răng, dán chặt lưỡi lên nóc họng, lấy tâm chế ngự tâm, nhiếp phục tâm, đánh bại tâm, mồ hôi thoát ra từ nơi nách của Ta. Này Bhãradvãja5 như một người lực sĩ nắm lấy đầu một người ôm yêu hay năm lây vai, có thê chê ngự, nhiêp phục và đánh bại người ấy. Này Bhãradvãja? khi Ta đang nghiến răng, dán chặt lưỡi lên nóc họng, lấy tâm chế ngự tâm, nhiếp phục tâm, đánh bại tâm, mồ hôi thoát ra từ nơi nách của Ta. Này Bhãradvãja5 dầu cho Ta có chí tâm, tinh cần, tinh tấn, tận lực5 dầu cho niệm được an trú không dao động, nhưng thân của Ta vẫn bị khích động, không được khinh an, vì Ta bị chi phôi bởi sự tinh tân do tinh tấn chống lại khổ thọ ấy. 481. Này Bharadvaja, rồi Ta suy nghĩ như sau: “Ta hãy tu thiền nín thởư Và này Bhãradvặja5 rồi Ta nín thở vô5 thở ra ngang quá miệng và ngang qua mũi. Này Bhăradvãja? khi Ta nín thở vô, thở ra ngang qua miệng và ngang qua mũi9 thì một tiếng gió động kinh khủng thổi lên5 ngang qua lỗ tai. Này Bhãradvãja, ví như tiếng kinh khủng phát ra từ ống thổi bệ đang thổi của người thợ rèn. Cũng vậy, này Bhãradvãja? khi Ta nín thở vô, thở ra ngang qua miệng và ngang qua mũi, thời một tiếng gió động kinh khủng thổi len, ngang qua lỗ tai. Này Bharadvaja, dầu cho Ta có chí tâm9 tinh cần, tinh tấn, tận lực5 dầu cho niệm được an trú không dao động, nhưng thân của Ta vẫn bị khích động5 kh6ng được khinh an, vì Ta bị chi phối bởi sự tinh tấn do tinh tấn chống lại khổ thọ ấy. Này Bhãradvặja? rồi Ta suy nghĩ như sau: "Ta hãy tu thiền nín thởư Và này Bhãradvãja5 rồi Ta nín thở vô? thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai. Này Bhãradvặịa, khi Ta nín thở vô5 thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai, thì có ngọn gió kinh khủng thổi lên đau nhói trong đầu Ta. Này Bhãradvặja, ví như một người lực sĩ chém đầu [một người khác] với một thanh kiếm sắc, cũng vậy này Bhãradvãja, khi Ta nín thở v6, thở ra ngang qua miệng,

ngang qua mũi và ngang qua tai, thì có ngọn gió kinh khủng thổi lên đau nhói tronệ đầu Ta. Này Bhãradvãja? dầu cho Ta có chí tâm, tinh cần? tinh tấn, tận lực, dầu cho niệm được an trú không dao động, nhưng thân của Ta vẫn bị khích động, không được khinh an, vì Ta bị chi phối bởi sự tinh tấn, do tinh tấn chống lại khổ thọ ấy.

Này Bhãradvãịa, rồi Ta suy nghĩ như sau: "Ta hãy tu thiền nín th&." Và này Bhãradvãja? rôi Ta nín thở vô, thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai, Ta cảm giác đau đầu một cách kinh khủng. Này Bharadvaja, ví như một người lực sĩ lấy một dây nịt bằng da cứng quấn tròn quanh đầu rồi siết mạnh; cũng vậy, này Bhãradvãja, khi Ta nín thở v6, thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai, Ta cảm giác đau đầu một cách kinh khủng. Này Bhãradvặja, dầu cho Ta có chí tâm, tinh cần, tinh tấn, tận lực, dầu cho niệm được an trú không dao động, nhưng thân của Ta vẫn bị khích động? không được khinh an5 vì Ta bị chi phôi bởi sự tinh tân do tinh tân chông lại khô thọ ây. Này Bharadvaja, rồi Ta suy nghĩ như sau: “Ta hãy tu thiền nín th&." Và này Bhãradvặja? rồi Ta nín thở vô, thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai. Này Bhãradvậja9 khi Ta nín thở vô, thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai, một ngọn gió kinh khủng cắt ngang bụng [của Ta]. Này Bhãradvãja9 ví như một người đồ tể thiện xảo hay đệ tử người đồ tể cắt ngang bụng với một con dao cắt thịt bò sắc bén. Cũng vậy9 này Bhãradvãja9 khi Ta nín thở vô? thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai, một ngọn gió kinh khủng cắt ngang bụng [của Ta]. Này Bhãradvãja5 dầu cho Ta có chí tâm, tinh cần, tinh tấn, tận lực, dẫu cho niệm được an trú, không dao động nhưng thân của Ta vẫn bị khích động, không được khinh an. vì Ta bị chi phối bởi sự tinh tấn do tinh tấn chống lại khố thọ ấy. Này Bharadvaja, rồi Ta suy nghĩ như sau: “Ta hãy tu thiền nín th&.” Và này Bhãradvãja, rồi Ta nín thở v6, thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai. Này Bharadvaja, khi Ta nín thở vô? thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai, thì có một sức nóng kinh khủng khởi lên trong thân Ta. Này Bhãradvậja5 ví như hai người lực sĩ sau khi nắm cánh tay một người yếu hơn, nướng người ấy, đốt người ấy trên một hố than hừng. Cũng vậy5 này Bhãradvãja9 khi Ta nín thở v6, thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai thì có một sức nóng kinh khủng khởi lên trong thân Ta. Này Bhãradvãja, dầu cho Ta có chí tâm, tinh cần, tinh tấn, tận lực, dầu cho niệm được an trú, không dao động, nhưng thân của Ta vẫn bị khích động, khônệ được khinh an, vì Ta bị chi phôi bởi sự tinh tân do tinh tân chông lại khô thọ ây. Lại nữa, này Bhãradvãja, chư thiên thấy vậy nói như sau: uSa-môn Gotama đã chết rồi.^ Một số chư thiên nói như sau: "Sa-môn Gotama chưa chết, nhưng Sa-môn Gotama sắp sửa chết.” Một số chư thiên nói như sau: "Sa-môn Gotama chưa chết. Sa-môn Gotama cũng không phải sắp chết. Sa-môn Gotama là bậc A-la-hán, đời sống của một A-la-hán là như v^y.” Này Bhăradvãja? rồi Ta suy nghĩ như sau: “Ta hãy hoàn toàn tuyệt thực.” Rồi này Bhãradvặja? chư thiên đến Ta và nói như sau: "Này thiện hữu, Hiền

"Nêu Ta hoàn toàn tuyệt thực và chư thiên này đô các món ăn chư thiên ngang qua các lỗ chân lông cho Ta và nhờ vậy Ta vẫn sống, thời như vậy Ta tự dối Ta.” Này Bhãradvãja? Ta bác bỏ chư thiên ấy và nói: "Nhu vậy là đủ.^, Này Bhãradvăja9 rồi Ta tự suy nghĩ như sau: “Ta hãy giảm thiểu tối đa ăn uống, ăn ít từng giọt một, như súp đậu xanh, súp đậu đen hay súp đậu hột hay súp đậu nh6." Và này Bhãradvặja, trong khi Ta giảm thiểu tối đa sự ăn uống, ăn từng giọt một, như súp đậu xanh, súp đậu đen hay súp đậu hột hay súp đậu nhỏ, thân của Ta trở thành hết sức gầy yếu. Vì Ta ăn quá ít, tay chân Ta trở thành như những cọng cỏ hay những đốt dây leo khô héo; vì Ta ăn quá ít, bàn trôn của Ta trở thành như móng chân con lạc đà; vì Ta ăn quá ít, xương sống phô bày của Ta giống như một chuỗi banh; vì Ta ăn quá ít, các xương sườn gầy mòn của Ta giống như rui cột một nhà sàn hư nát; vì Ta ăn quá ít, nên con ngươi long lanh của Ta năm sâu thăm trong lô con măt5 giông như ánh nước long lanh năm sâu thẳm trong một giếng nước thâm sâu; vì Ta ăn quá ít, da đầu Ta trở thành nhăn nhíu khô cằn như trái bí trắng và đắng bị cắt trước khi chín, bị cơn gió nóng làm cho nhăn nhíu khô cằn. Này Bhãradvặịa, nếu Ta nghĩ: "Ta hãy rờ da bqng", thì chính xương sống bị Ta nắm lấy. Nếu Ta nghĩ: "Ta hãy rờ xương s6ng”, thì chính da bụng bị Ta nắm lấy. Vì Ta ăn quá ít, nên này Bhãradvãja9 da bụng của Ta bám chặt xương sống. Này Bhãradvãja? nếu Ta nghĩ: "Ta đi đại tiện, hay đi tiểu tiện,, thì Ta ngã quy, úp mặt xuống đất, vì Ta ăn quá ít. Này Bhãradvặja9 nếu Ta muốn xoa dịu thân Ta, lấy tay xoa bóp chân tay5 thì này Bhãradvặịa, trong khi Ta xoa bóp chân tay, các lông tóc hư mục? rụng khỏi thân Ta, vì Ta ăn quá ít. Lại nữa, này Bhăradvặịa, có người thấy vậy nói như sau: 6CSa-môn Gotama có da den." Một số người nói như sau: 6CSa-môn Gotama da không đen, Sa-môn Gotama có da màu x9m." Một số người nói như sau: uSa-môn Gotama da không đen, da không xám, Sa-môn Gotama có da màu vàng sẫm,,, Cho đến mức độ như vậy9 này Bhãradvặja, da của Ta vốn thanh tịnh, trong sáng bị hư hoại vì Ta ăn quá ít. 482. Này Bhăradvặja? rồi Ta suy nghĩ như sau: "Thuở xưa có những Sa-môn hay Bà-la-môn thình lình cảm thọ những cảm giác nhói đau, khổ đau, kịch liệt, khốc liệt. Những sự đau khổ này là tối thượng, không thể có gì hơn nữa. về tương lai, có những Sa-môn hay Bà-la-môn thình lình cảm thọ những cảm giác nhói đau, khổ đau, kịch liệt, khốc liệt. Những sự đau khổ này là tối thượng không thể có gì hơn nữa. Trong hiện tại, có những Sa-môn hay Bà-la-môn thình lình cảm thọ những cảm giác nhói đau, khổ đau, kịch liệt, khốc liệt. Những sự đau khô này là tôi thượng, không thê có gì hơn nữa. Nhưng Ta, với sự khô hạnh khốc liệt như thế này, vẫn không chứng được pháp Thượng nhân, tri kiến thù thăng xứng đáng bậc Thánh. Hay là có đạo lộ nào khác đưa đến giác ng” Này Bhãradvặja? rồi Ta suy nghĩ như sau: “Ta biết, trong khi phụ thân Ta, thuộc dòng Sakka (Thích-ca), đang cày và Ta đang ngồi dưới bóng mát cây Diêm-phù-đề (Jambu), Ta ly dục, ly bất thiện pháp, chứng và trú Thiền thứ

nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm có tứ” Khi an trú như vậy5 Ta nghĩ: "Đạo lộ này có thể đưa đến giác ngộ chang?^ Và này Bharadvaja, tiếp theo ý niệm ấy, ý thức này khởi lên nơi Ta: "Bây là đạo lộ đưa đến giác ng0." Này Bhãradvặja9 rồi Ta suy nghĩ: “Ta có sợ chăng lạc thọ này, một lạc thọ ly dục9 ly bất thiện pháp?”

NàyBhãradvãja5 rồi Ta suy nghĩ: “Ta không sợ lạc thọ này, một lạc thọ ly dục, ly bất thiện pháp.^ 483. Rồi này Bharadvaja, Ta suy nghĩ: "Nay thật không dễ gì chứng đạt lạc thọ ấy, với thân thể ốm yếu kinh khủng như thế này. Ta hãy ăn thô thực, ăn cơm chua.” Rồi này Bhàradvậja? Ta ăn thô thực, ăn cơm chua. Này Bharadvaja, lúc bấy giờ, năm Tỷ-kheo đang hầu hạ Ta suy nghĩ: “Khi nào Sa-môn Gotama chứng pháp, vị ấy sẽ nói cho chúng ta biết.” Này Bhãradvặja, khi thấy Ta ăn thô thực, ăn cơm chua, các vị ấy chán ghét Ta, bỏ đi và nói: ÍCSa-môn Gotama nay sống đầy đủ vật chất, từ bỏ tinh tấn, trở lui đời sống sung túc.” Và này Bhãradvậja? sau khi ăn thô thực và được sức lực trở lại, Ta ly dục, ly bất thiện pháp, chứng và trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm có tứ. Diệt tầm và tứ, chứng và trú Thiền thứ hai5 một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tầm không tứ, nội tĩnh nhất tâm. Ly hỷ trú xả, chánh niệm tỉnh giác, thân cảm sự lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là xả niệm lạc trú, chứng và trú Thiền thứ ba. Xả lạc xả khổ, diệt hỷ ưu đã cảm thọ trước, chứng và trú Thiền thứ tư, không khổ không lạc5 xả niệm thanh tịnh. Với tâm định tĩnh, thuân tịnh? trong sáng, không câu nhiêm, không phiên não? nhu nhuyến, dễ sử dụng? vững chắc, bình tĩnh như vậy, Ta dẫn tâm? hướng tâm đến Túc mạng minh. Ta nhớ đến các đời sống quá khứ như một đời, hai đời? ba đời, bốn đời, năm đời, mười đời, hai mươi đời, ba mươi đời, bốn mươi đời, năm mươi đời9 một trăm đời, một ngàn đời, một trăm ngàn đời, nhiều hoại kiếp, nhiều thành kiếp5 nhiều hoại và thành kiếp. Ta nhớ rằng: Tại chỗ kia, Ta có tên như thế này? dòng họ như thế này5 giai cấp như thế này, thọ khổ lạc như thê này, tuôi thọ đên mức như thê này. Sau khi chêt tại chô kia, Ta được sanh ra tại chỗ nọ. Tại chỗ ấy, Ta có tên như thế này, dòng họ như thế này, giai cấp như thế này, thọ khổ lạc như thế này, tuổi thọ đến mức như thế nSy." Như vậy, Ta nhớ đến nhiều đời sống quá khứ cùng với các nét đại cương và các chi tiêt. Này Bhãradvãịa, đó là Minh thứ nhất Ta đã chứng được trong đêm canh một? vô minh diệt, minh sanh, ám diệt, ánh sáng sanh, do Ta sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần. 484. Với tâm định tĩnh, thuân tịnh, trong sáng, không câu nhiêm, không phiền não5 nhu nhuyến, dễ sử dụng, vững chăc, bình tĩnh như vậy, Ta dẫn tâm, hướng tâm đến trí tuệ về sanh tử của chúng sanh. Ta với Thiên nhãn thuần tịnh siêu nhân, thấy sự sống và chết của chúng sanh. Ta biết rõ rằng chúng sanh, người hạ liệt, kẻ cao sang; người đẹp dẽ, kẻ thô xấu; người may mắn, kẻ bất hạnh đều do hạnh nghiệp của họ. Những chúnệ sanh làm những ác hạnh về thân, lời và ý, phỉ báng các bậc Thánh, theo tà kiên, tạo các nghiệp theo tà kiên;

những người này, sau khi thân hoại mạng chung, phải sanh vào cõi dữ, ác thú? đọa xứ, địa ngục. Còn những chúng sanh nào làm những thiện hạnh về thân, lời và ý? không phỉ báng các bậc Thánh, theo chánh kiến, tạo các nghiệp theo chánh kiến; nhưng vị này sau khi thân hoại mạng chung được sanh lên thiện thú, cõi trời, cõi đời này. Như vậy, Ta với Thiên nhãn thuần tịnh siêu nhân, thấy sự sống chết của chúng sanh. Ta biết rõ rằng chúng sanh, người hạ liệt? kẻ cao sang; người đẹp đẽ, kẻ thô xấu; người may mắn, kẻ bất hạnh đều do hạnh nghiệp của họ. Này Bhãradvặja? đó là Minh thứ hai Ta đã chứng được trong đêm canh giữa, vô minh diệt, minh sanh, ám diệt, ánh sáng sanh, do Ta sống không phóng dật, nhiệt tâm? tinh cần. Với tâm định tinh, thuần tịnh? trong

sáng, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyến, dễ sử dụnẹ, vững chắc, bình tĩnh như vậy, Ta dẫn tâm, hướng tâm đến Lậu tận tri. Ta biet như thật: "Dây là khổ9\ biết như thật: "Dây là nguyên nhân của khổM, biết như thật: "Dây là sự diệt kh6", biết như thật: "Đây là con đường đưa đến diệt kh6", biết như thật: "Đây là những lậu hoặố\ biết như thật: "Bây là nguyên nhân của lậu hoặc9\ biết như thật: "Bây là sự diệt trừ các lậu hoac9\ biết như thật: "Bây là con đường đưa đến sự diệt trừ các lậu hoặc^ Nhờ hiểu biết như vậy, nhận thức như vậy, tâm của Ta thoát khỏi dục lậu, thoát khỏi hữu lậu5 thoát khỏi vô minh lậu. Đối với tự thân đã giải thoát như vậy, Ta khởi lên sự hiểu biết: "Ta đã giải thoát." Ta đã biết: "Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, việc cần làm đã làm, sau đời hiện tại không có đời sống nào khác nũ*a." Này Bhãradvãja? đó là Minh thứ ba mà Ta đã chứng được trong canh cuối, vô minh diệt, minh sanh, ám diệt, ánh sáng sanh, do Ta sống không phóng dật, nhiệt tâm tinh cần. 485. Khi nghe nói vậy? thanh niên Bà-la-môn Saồgârava bạch Thế Tôn: Thật sự9 sự tinh cần của Tôn giả Gotama là trung kiên (atthitavatam). Thật sự, sự tinh cần của Tôn giả Gotama là sự tinh cần của các bậc chân nhân (sappurỉsa). một bậc như là A-la-hán Chánh Đẳng Giác. Thưa Tôn giả Gotama, có các chư thiên không?11 Này Bhãradvãja? Ta được biết một cách chắc chắn có chư thiên. —Nhưng vì sao, thưa Tôn giả Gotama, khi được hỏi có các chư thiên không, lại nói: "Này Bhãradvãja? Ta được biết một cách chắc chắn có chư thiên/9 Sự việc là như vậy5 thưa Tôn giả Gotama, thì có phải là hư ngôn, vọng ngữ không? Này Bhãradvãja5 nếu khi được hỏi: UCÓ chư thiên khong?99; cần phải đáp: “C6 chư thiOrT; nhưng lại đáp: "Chắc chắn Ta được biết có chư thien.95 Như vậy? một người có trí đi đến kết luận không có gì nghi ngờ nữa, là có chư thiên. Nhưng vì sao Tôn giả Gotama không giải thích như vậy cho con từ khi bắt đầu?

11 Xem MIL 130.

-Này Bhãradvãja? như vậy đã được lớn tiếng chấp nhận ở đời12 tức là có chư thiên. 486. Khi nghe nói vậy, thanh niên Bà-la-môn Sangârava bạch Thế Tôn: —Thật vi diệu thay, Tôn giả Gotama! Thật vi diệu thay, Tôn giả Gotama! Tôn giả Gotama, như người dựng đứng lại những gì bị quăng ngã xuống, phơi bày ra những gì bị che kín, chỉ đường cho kẻ lạc hướng, đem đèn sáng vào trong bóng tối để những ai có mắt có thể thấy sắc. Cũng vậy, Chánh pháp đã được Tôn giả Gotama dùng nhiêu phương tiện trình bày. Và nay con xin quy y Tôn giả Gotama, quy y Pháp, quy y chúng Tỷ-kheo. Mong Tôn giả Gotama nhận con làm đệ tử, từ nay trở đi cho đến mạng chung, con trọn đời quy ngưỡng.

12 ưcce. MA. III. 454 giải thích uccena saddena sammatampãkatam matam lokasmiụi.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.